

TDW (HSX)

CTCP CẤP NƯỚC THỦ ĐỨC

Giá niêm yết: 12,300 đ/cp

Giá hợp lý : 11,000 – 12,000 đ/cp

Nguyễn Thị Kiều – kieunt@hbse.com.vn



NGÀY NIÊM YẾT

11/11/2010

Bảng 2: Một số chỉ số tài chính

CHỈ SỐ	
BV	26,453 đ
EPS dự kiến	1,228 đ
P/E dự kiến	10.01
P/B	0.46

Nguồn: HBS Research

HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

KẾ HOẠCH 2010 - 2012

Bảng 1: Thông tin chung

Tên pháp định:	Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức
Tên quốc tế:	Thủ Đức Water Supply Joint Stock Company
Tên viết tắt:	Thu Duc Wasuco.J.S.C
Vốn điều lệ:	85 tỷ đồng
Trụ sở chính:	8 Khổng Tử, phường Bình Thọ, Quận Thủ Đức, TP.HCM
Điện thoại:	(84 – 08) 3896 0240
Fax:	(84 – 08) 3896 0241
Website	http://www.capnuocthuduc.vn

Nguồn: Bản cáo bạch Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức

Bảng 3: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2008 – QI/2010

	2008	2009	QI - 2010
TTS (tỷ đồng)	243.379	263.210	281.671
DTT (tỷ đồng)	153.218	178.973	127.737
LNST (tỷ đồng)	8.463	9.975	6.493
Cổ tức/VĐL	8.29%	8.68%	-

Nguồn: Bản cáo bạch Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức

Bảng 4: Một số chỉ tiêu kế hoạch 2010 - 2012

	2010	2011	2012
VĐL (tỷ đồng)	85.00	85.00	85.00
DTT(tỷ đồng)	254.55	279.42	306.63
LNST(tỷ đồng)	10.44	11.50	12.03
LNST/DTT	4.1%	4.12%	3.02%
LNST/VĐL	12.28%	13.53%	14.15%
Cổ tức/VĐL	8.35%	8.80%	8.92%

Nguồn: Bản cáo bạch Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

CTCP Cấp nước Thủ Đức tiền thân là Chi nhánh Cấp nước Thủ Đức – Biên Hoà, đơn vị trực thuộc Công ty Cấp nước TP.HCM, chi nhánh này được thành lập năm 1991.

Năm 2005, sau hơn 10 năm đi vào hoạt động chi nhánh Cấp nước Thủ Đức – Biên Hoà đổi tên thành Chi nhánh cấp nước Thủ Đức theo Quyết định số 012/QĐ – CN – TCLĐTL ngày 12/01/2005 của Công ty Cấp nước.

Thangs/2005 Chi nhánh Cấp nước Thủ Đức trực thuộc Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn.

12/2005 UBND thành phố Hồ Chí Minh ký quyết định phê duyệt phương án chuyển chi nhánh Cấp nước Thủ Đức thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức.

02/2007 CTCP Cấp nước Thủ Đức chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần.

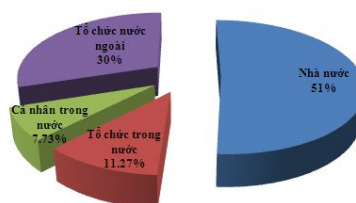
LĨNH VỰC DOANH

KINH *Ngành nghề kinh doanh chính*

- Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước
- Cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn)
- Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp (trừ thiết kế, khảo sát, giám sát xây dựng)
- Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Biểu đồ 1: Cơ cấu cổ đông tại ngày 24/06/2010



Nguồn: Bản cáo bạch Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức

Bảng 5: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến ngày 24/06/2010

<i>Cổ đông</i>	<i>Số lượng cổ phần nắm giữ</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn	4,355,000	51%
VOF Investment Limited	2,550,000	30%
Công ty cổ phần Sữa Việt Nam	850,000	10%
Tổng cộng	7,735,000	91%

Nguồn: Bản cáo bạch Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức

Công ty mẹ của Công ty là Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn.

TRIỂN VỌNG NGÀNH

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, nơi tập trung một lượng lớn dân cư, đồng thời mức sống của người dân nơi đây tương đối cao so với mặt bằng chung của cả nước. Do đó, đây là thị trường có nhu cầu tiêu thụ nước sạch nhiều nhất so với các địa phương khác, điều này đảm bảo sự ổn định và tăng trưởng của Công ty trong tương lai.

Với sự phát triển nhanh chóng của thành phố về kinh tế, dịch vụ, du lịch và các đô thị mới... đòi hỏi ngành cấp nước phải xây dựng một cách khoa học hiệu quả để nâng cao năng suất, chất lượng phục vụ. Đó vừa là cơ hội vừa là thách thức của ngành cấp nước trong sự phát triển chung của xã hội

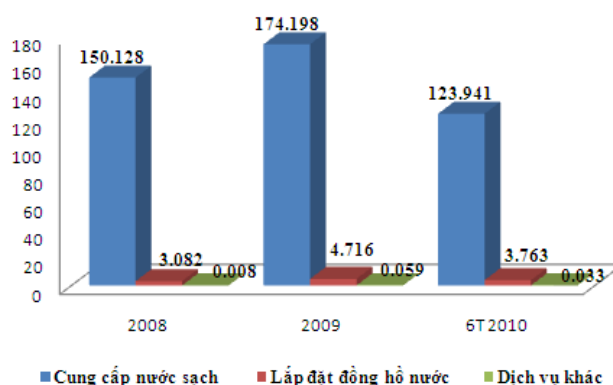
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Sản phẩm dịch vụ chính

- Cung cấp nước sạch
- Lắp đặt đồng hồ nước

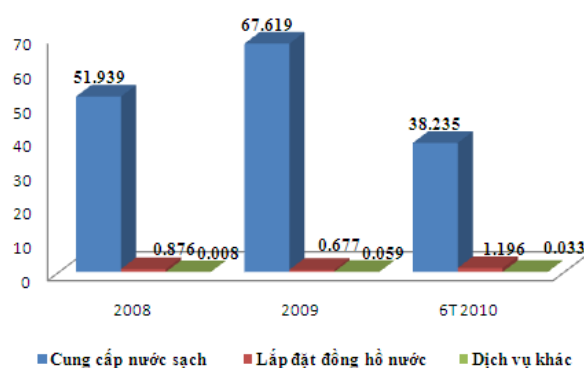
Biểu đồ 2: Cơ cấu doanh thu qua các năm

Đơn vị: Tỷ đồng



Biểu đồ 3: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Đơn vị: Tỷ đồng



Nguồn: Bản cáo bạch Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức

Năm 2008 và 2009

Giá trị tổng tài sản năm 2009 tăng 8.15% so với năm trước, cho thấy quy mô của Công ty được mở rộng năm 2009 so với năm 2008.

Lợi nhuận sau thuế năm 2009 tăng 17.87 % so với năm 2008, tương ứng với 1.513 tỷ đồng. Nguyên nhân tăng là do khối lượng cung cấp nước sạch trong năm 2009 tăng so với năm 2008 là 12.59%, giá bán nước tăng 40 đ/m³.

Năm 2010

Nền kinh tế ngày một phát triển, điều kiện sống của người dân ngày một nâng cao kéo theo nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân tăng cao. Chỉ riêng 6 tháng đầu năm 2010 lợi nhuận sau thuế của công ty đã đạt 65% lợi nhuận năm 2009. Dự kiến lợi nhuận năm 2010 của TDW cao hơn so với năm 2009

VỊ THẾ CÔNG TY

Bảng 7: Một số chỉ tiêu của doanh nghiệp cùng ngành năm 2009

	TDW	BTW	NBW	GDW	BWA
TTS (Tỷ đồng)	263.210	122.056	390.350	150.148	28.593
VCSH (Tỷ đồng)	203.480	111.468	127.685	113.120	27.616
VĐL (Tỷ đồng)	85.000	93.600	109.000	95.000	27.000
DTT (Tỷ đồng)	178.973	192.078	187.534	204.742	7.336
LNST (Tỷ đồng)	8.463	8.979	13.377	11.057	0.550
LNST/DTT (%)	4.73%	4.67%	7.13%	5.40%	7.50%
LNST/VĐL (%)	9.96%	9.59%	12.27%	11.64%	2.04%
ROA (%)	3.22%	7.36%	3.43%	7.36%	1.92%
ROE (%)	4.16%	8.06%	10.48%	9.77%	1.99%

Nguồn: Tổng hợp

So với các doanh nghiệp cùng ngành cấp thoát nước, TDW là doanh nghiệp có quy mô tương đứng thứ 2 sau NBW (Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè). Hiệu quả sử dụng vốn chủ và hiệu quả đầu tư của TDW ở mức trung bình.

DỰ ÁN

Bảng 9: Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

TT	TÊN ĐỐI TÁC	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ (Tỷ đồng)	NGÀY KÝ HỢP
1	Tổng công ty cơ điện – XDNN & Thuỷ lợi – CN. TP.HCM	Lắp mạng lưới cấp nước đường Nguyễn Duy Trinh năm 2005	4.892	19/01/2007
2	CTCP xây dựng và đầu tư Miền Trung	Lắp mạng lưới cấp nước Lê trái tỉnh lộ 43, phường Bìn Chiểu, Q. Thủ Đức năm 2009	4.798	08/12/2008
3	CT Công trình Giao thông Công chánh	Thi công xây lắp mạng lưới cấp nước	3.514	08/12/2008
4	CTCP cơ khí công trình cấp nước	Lắp mạng lưới cấp nước	2.008	11/09/2009

5	CTCP cấp nhựa Vĩnh Khánh	Mua sắm ống nhựa chuyên ngành nước phục vụ sửa bể, gắn mới đồng hồ nước	1.180	27/05/2009
6	CTCP nhựa Tân Tiến	Mua sắm ống nhựa chuyên ngành nước phục vụ sửa bể, gắn mới đồng hồ nước	1.154	26/10/2009
7	CT TNHH ĐT – TM Minh Hoà	Mua sắm phụ tùng thau chuyên ngành nước phục vụ công tác sửa chữa ống mực, sửa bể, gắn đồng hồ nước	1.106	04/02/2010
8	CTCP Nhựa Đồng Nai	Mua sắm ống nhựa chuyên ngành nước phục vụ sửa chữa ống mực, sửa bể, gắn mới đồng hồ nước	0.008	27/05/2010
9	CT TNHH Đạt Đức	Thi công xây lắp mạng lưới cấp nước	4.098	09/09/2010

Nguồn: Bản cáo bạch Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức

NHẬN XÉT

Nhìn chung với tốc độ phát triển đô thị ngày càng cao, dân số gia tăng cơ học tại TP. HCM cũng ngày càng phát triển. Do đó ngành cấp nước sạch ngày càng cần thiết và có nhiều tiềm năng phát triển.

Hiện nay so với các doanh nghiệp ngành cấp nước sạch giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán, TDW có quy mô vốn ở mức cao (các doanh nghiệp còn lại hầu hết là giao dịch trên UPCOM).

*Do tính ổn định của ngành, với cơ sở hạ tầng đã được xây dựng sẵn, cùng với nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao. Do đó, **kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2010 của TDW đạt 10.44 (tăng 4.6% so với năm 2009) là hoàn toàn có thể thực hiện được. EPS dự kiến năm 2010 của TDW vào khoảng 1,228 đ/cp.***

*Hiện tại P/E trung bình của ngành cung cấp nước sạch trên sàn niêm yết và UPCOM vào khoảng 8 lần. Do hầu hết các doanh nghiệp ngành cung cấp nước sạch hiện nay giao dịch trên UPCOM, mặt khác TDW có quy mô lớn hơn hầu hết các doanh nghiệp này. Do đó, **chúng tôi ước lượng P/E hợp lý của TDW năm 2010 vào khoảng 9 – 10 lần.***

Theo phương pháp P/E giá hợp lý năm 2010 của TDW vào khoảng 11,000 – 12,000 đ/cp.

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và lưu hành trong HBS, các chi nhánh và các khách hàng. Báo cáo này không hướng tới hoặc có ý định phân phối cho bất cứ cá nhân hay tổ chức là công dân hoặc sống tại những khu vực và lãnh thổ mà việc phân phối, xuất bản hoặc sử dụng nó trái với quy định và pháp luật của khu vực hoặc lãnh thổ đó.

Báo cáo không được coi là mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính và nhu cầu đặc biệt của người nhận được bản báo cáo. Thông tin và ý kiến trong báo cáo không và không nên được coi là một đề nghị, khuyến nghị thúc đẩy mua/bán một chứng khoán cụ thể, các thương vụ đầu tư liên quan hoặc các hoạt động đầu tư khác.

Thông tin trong bản báo cáo được lấy từ những nguồn được coi là chính xác và hợp lý tại thời điểm phát hành bản báo cáo. Chúng tôi không đảm bảo rằng bản báo cáo bao hàm tất cả những thông tin nhà đầu tư yêu cầu. HBS hoặc các chi nhánh không đảm bảo các thông tin và ý kiến trong báo cáo là hoàn toàn chính xác, hợp lý, toàn diện và không có sai sót. HBS và chi nhánh không chịu trách nhiệm pháp lý về hậu quả thua lỗ hoặc thiệt hại về tài chính do sử dụng bản báo cáo này.

Các quan điểm thể hiện trong báo cáo là quan điểm cá nhân của người phân tích về chứng khoán hoặc công ty được phân tích. Người phân tích không phải chịu trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp về kết luận hoặc khuyến nghị cụ thể nào trong bản báo cáo.

Nhà đầu tư nên tự tiến hành việc thẩm định thông tin trong báo cáo, bao gồm cả xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể, đồng thời tham khảo ý kiến của chuyên gia tư vấn tài chính của mình về các vấn đề luật pháp, kinh doanh, tài chính, thuế trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào liên quan tới các chứng khoán được nêu trong báo cáo.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HÒA BÌNH

HBS – HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN

34 Hai Bà Trưng – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tel.: (84 4) 39368866;

HBS RESEARCH

Trưởng phòng Phân tích và Tư vấn : Nguyễn Phúc Thịnh thinhnp@hbse.com.vn

Chuyên viên phân tích : Lê Huy Cường cuonglh@hbse.com.vn
Trịnh Ngọc Duyên duyentn@hbse.com.vn
Vũ Thái Hà havt@hbse.com.vn
Nguyễn Thị Kiều kieunt@hbse.com.vn